

THẢO LUẬN NHÓM THEO TÀI LIỆU THIẾT KẾ DẠNG MỞ

TRINH VĂN BIỂU*

Thảo luận nhóm (TLN) không phải là phương pháp mới lạ trong dạy học. Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu, thử nghiệm những năm gần đây chúng tôi thấy rằng để TLN có hiệu quả cao, cần phải lựa chọn nội dung dạy học thích hợp, thiết kế lại bài học dưới dạng tài liệu mở. Tức là phải *kết hợp việc đổi mới phương pháp dạy học với việc đổi mới cấu trúc nội dung dạy học*.

1. THIẾT KẾ TÀI LIỆU DẠNG MỞ

1.1. Tài liệu dạng mở

- F.M. Gerard và X. Roegiers (1994), khi bàn về biên soạn và đánh giá sách giáo khoa [1, tr. 247,248], có nói đến quan niệm “xem sách giáo viên như một tài liệu bao gồm đủ các thứ cần thiết” - “sách giáo viên dạng đóng” và quan niệm “xem sách giáo viên như là công cụ tham khảo nhằm nuôi dưỡng sự suy nghĩ của giáo viên” - “sách giáo viên dạng mở”. Tiếp cận những ý tưởng ấy, chúng tôi nghĩ rằng có thể chia các tài liệu dạy học thành 2 loại là tài liệu dạng mở và tài liệu dạng đóng. Theo cách hiểu của chúng tôi, tài liệu dạng đóng là những tài liệu trong đó vấn đề được trình bày một cách tường minh, tương đối đầy đủ các nội dung cần thiết. Các tài liệu này thường dùng để tự học. Tài liệu dạng mở là những tài liệu không trình bày vấn đề một cách tường minh, đầy đủ, trong quá trình học tập người học cần có sự trợ giúp của giáo viên và tập thể. Các tài liệu này thường dùng để dạy học trên lớp. Tài liệu dạng mở nếu được thiết kế tốt với một hệ thống câu hỏi khoa học, hoàn chỉnh sẽ rất thuận lợi cho TLN.

- Mức độ mở nhiều hay ít của tài liệu là tùy theo mục đích, điều kiện dạy học. Theo chúng tôi có thể chia ra làm 4 mức độ:

- Mở độ 1: các nội dung chính cần thiết đã được trình bày sẵn gần như toàn bộ. Thảo luận là để học sinh hiểu rõ hơn, sâu hơn bài học, song cũng có thể mở rộng thêm một số phần hoặc tập vận dụng vào thực tế.
- Mở độ 2: các nội dung chính cần thiết được trình bày phần lớn.
- Mở độ 3: các nội dung chính cần thiết đã được trình bày một phần.

* Khoa Hóa, Đại học Sư Phạm Tp.HCM.

- Mở độ 4: chỉ cung cấp cho học sinh những thông tin ban đầu. Các nội dung chính cần thiết sẽ do học sinh rút ra trong quá trình thảo luận và được giáo viên hệ thống, hoàn chỉnh cuối bài học.

1.2. Lựa chọn nội dung để viết tài liệu dạng mở

Việc lựa chọn nội dung có vai trò quyết định đầu tiên đối với sự thành bại của TLN. Từ thực tế một điều dễ thấy ngay là không phải bất cứ bài học nào, nội dung giảng dạy nào cũng có thể đưa ra thảo luận. Để TLN có sức hấp dẫn, tránh được sự hờ hững, “lạnh lùng” của người tham dự, phải lựa chọn những bài học trong đó nội dung có tính mới mẻ, bổ ích, thiết thực và có những vấn đề rắc rối, phức tạp cần sự suy luận, tư duy logic để làm rõ. Cũng có thể sử dụng những câu hỏi trong đề cương ôn tập (đã thông báo trước với cả lớp) làm tiêu đề. Các nội dung này dễ gây được sự chú ý của người học. Ngược lại, TLN sẽ buồn tẻ, kém kết quả với những bài học:

- Năng về cung cấp thông tin, số liệu.
- Truyền thụ kiến thức mới ít có liên quan với các kiến thức đã học.
- Bàn về những vấn đề “xa lạ” không có ý nghĩa gì đáng kể với người tham gia.
- Không có đủ thông tin cần thiết để phân tích, xét đoán.
- Vấn đề đặt ra thảo luận vượt quá tầm suy nghĩ của người tham dự...

1.3. Quy trình thiết kế tài liệu dạng mở

Khi thiết kế tài liệu dạng mở chúng tôi đã thực hiện theo các bước sau đây:

Bước 1: Xác định mục đích dạy học của tài liệu và của từng bài: những kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực... sinh viên cần có được sau khi học.

Bước 2: Xây dựng hệ thống câu hỏi.

Bước 3: Xác định những nội dung đưa vào tài liệu và những nội dung để ngoài tài liệu.

Bước 4: Thiết kế dàn ý, cấu trúc nội dung của tài liệu. Cung cấp những thông tin nền tảng cần thiết để học sinh thảo luận theo các câu hỏi cuối bài. Muốn làm tốt việc này giáo viên phải nắm vững trong đầu học sinh đã có những gì, cần bổ sung những gì. Những vấn đề, kết luận cần rút ra, không nhất thiết phải đưa hết vào bài nhưng vẫn phải đảm bảo sự hoàn chỉnh tương đối của bài viết.

Bước 5: Xây dựng đáp án cho các câu hỏi, dự kiến trước các tình huống có thể xảy ra, chuẩn bị sẵn các lời hướng dẫn, các câu hỏi có tính gợi ý. Đáp án cần chuẩn bị trước, không ghi trong tài liệu mà chứa trong bài soạn của giáo viên.

Bước 6: Hoàn chỉnh tài liệu. Chú ý xem xét mối quan hệ thống nhất, hài hòa giữa bài soạn, câu hỏi và đáp án.

1.4. Xây dựng hệ thống câu hỏi

Trong việc thiết kế tài liệu dạng mở, vấn đề có tính mấu chốt quyết định là hệ thống câu hỏi. Với một buổi thảo luận nhóm số lượng câu hỏi không cần nhiều như ở một bài lên lớp nhưng *chất lượng câu hỏi lại yêu cầu rất cao*. Thông thường một buổi thảo luận 2 - 3 tiết có khoảng 4 - 6 câu là thích hợp. Để tạo sự chú ý ban đầu, cần có một số câu hỏi gây hứng thú, kích thích người học, làm cho người học cảm thấy như “muốn nhảy ngay vào cuộc tranh luận để làm rõ đúng sai”, hoặc “không nói ra thì không chịu được”. Những câu hỏi này thuộc loại câu hỏi sáng tạo không có sẵn nội dung trả lời mà buộc người học phải suy nghĩ, tìm tòi cách giải quyết. Mặt khác cũng phải xem xét đến vốn kiến thức hiện có của học sinh tức là đảm bảo tính vừa sức. “Người ta không thể lôi ra trong đầu học sinh những cái trong ấy không có” [2, tr. 56]. Học sinh không thể phát biểu ý kiến về những vấn đề mà họ hoàn toàn không biết gì hoặc họ không đủ kiến thức cơ sở để phân tích, tổng hợp và rút ra kết luận cần thiết. Như vậy hệ thống câu hỏi cần:

- Nhắm vào trọng tâm của bài học
- Kích thích học sinh tư duy
- Gây cho học sinh cảm giác có thể tìm ra được lời giải đáp (có thể trên thực tế lời giải đáp của học sinh là chưa đúng hoặc chưa hoàn chỉnh).
- Nên có câu dễ và những câu khó vừa phải cho học sinh trung bình.

2. TỔ CHỨC THẢO LUẬN NHÓM

2.1. Chuẩn bị cho thảo luận

Để chuẩn bị cho thảo luận cần tiến hành một số công việc sau:

- Yêu cầu sinh viên nghiên cứu trước bài học và chuẩn bị nội dung phát biểu (nên viết ra giấy).

Giáo viên giới thiệu dàn ý nội dung bài học (có thể trình bày một số kiến thức điểm tựa), nêu câu hỏi cho cả lớp và dự kiến thời gian thảo luận cho mỗi câu hỏi. Giáo viên cần chuẩn bị sẵn một số câu hỏi phụ, những gợi ý khi cần thiết.

- Xác định yêu cầu cần đạt được về kiến thức và rèn luyện kỹ năng.
- Chia nhóm: số lượng mỗi nhóm không nên quá ít hoặc quá nhiều, trung bình khoảng 10 – 12 người. Nên chia sao cho học lực các nhóm tương đương để có sự giúp đỡ lẫn nhau và để tạo không khí thi đua giữa các nhóm.
- Cử nhóm trưởng và hướng dẫn cách tiến hành thảo luận.
- Chuẩn bị địa điểm để các nhóm thảo luận. Tốt nhất nên thu xếp cho mỗi nhóm có một phòng học riêng.

2.2. Tổ chức thảo luận ở nhóm

- Cách thức tiến hành

Quy trình thảo luận ở nhóm có thể theo 5 bước sau:

Bước 1: Nhóm trưởng nêu câu hỏi (trong tài liệu) rồi một thành viên trong nhóm lên trình bày dàn ý. Để dễ theo dõi nên viết dàn ý lên bảng.

Bước 2: Các thành viên bổ sung và trao đổi ý kiến để xây dựng thành dàn ý chung của nhóm.

Bước 3: Một thành viên lên trình bày vấn đề theo dàn ý đã xây dựng. Có thể chia vấn đề thành nhiều phần để mỗi phần một người trình bày nếu nội dung quá lớn và phức tạp.

Bước 4: Các thành viên góp ý bổ sung, ghi lại những nội dung kiến thức thu được qua thảo luận, trong một số trường hợp có thể đặt câu hỏi, nêu thắc mắc về các vấn đề liên quan.

Bước 5: Nhóm cử đại diện chuẩn bị trình bày trước lớp (mỗi câu hỏi một người và nên luân phiên để ai cũng được phát biểu).

- Trình tự thảo luận các câu hỏi

Có thể thảo luận theo trình tự có sẵn trong tài liệu. Tuy nhiên nếu thời gian có hạn nên thảo luận trước các câu hỏi khó (cần có sự hỗ trợ của một số thành viên hoặc sự tham gia của cả tập thể).

- Vai trò của nhóm trưởng

Trong thảo luận nhóm vai trò của người điều hành rất quan trọng. Nhóm trưởng có các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn nhóm đi sâu vào các phần quan trọng hoặc các vấn đề cần làm sáng tỏ hoặc làm rõ đúng sai.

- Cân đối thời gian cho mỗi câu hỏi. Các câu hỏi khó cần nhiều thời gian cũng như sự đóng góp trí tuệ của tập thể, các câu hỏi dễ cần ít thời gian hơn, thậm chí có thể do các cá nhân tự chuẩn bị ở nhà.

Vai trò điều hành của nhóm trưởng là rất quan trọng. Nên chọn những sinh viên lanh lợi, có khả năng diễn đạt, có uy tín với nhóm để bồi dưỡng một cách có kế hoạch.

- Vai trò của giáo viên hướng dẫn
- Điều hành toàn bộ kế hoạch từ khi bắt đầu đến khi kết thúc.
- Đi dự ở từng nhóm để nắm tình hình.
- Góp ý và uốn nắn những lệch lạc khi cần thiết.

2.3. Thảo luận chung ở lớp, tổng kết bài học

- Đại diện mỗi nhóm lên bốc thăm lấy một câu hỏi và người được phân công chuẩn bị câu hỏi đó sẽ trình bày trước lớp.

- Các thành viên trong lớp phát biểu bổ sung hoặc tranh luận đúng sai. Nên kết hợp cả hai hình thức xung phong và chỉ định.

- Giáo viên nhận xét, hệ thống hóa những nội dung kiến thức và kỹ năng theo yêu cầu đã đặt ra. Nếu là phần kiến thức quan trọng cần nắm vững ở mức độ chính xác cao mà trình độ tổng hợp của người học còn yếu thì giáo viên phải tổng kết một cách tỉ mỉ chi tiết. Còn nếu muốn rèn cho người học khả năng tổng hợp thì giáo viên chỉ chốt lại những ý chính rồi yêu cầu viết thu hoạch hoặc cho làm bài kiểm tra ở buổi sau.

2.4. Một số kinh nghiệm rút ra từ thực tế

- Để tăng sự hấp dẫn, hứng thú có thể cho điểm, có phần thưởng cho tập thể, cá nhân hoặc tổ chức thi đua giữa các nhóm.

- Chú ý động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho mọi thành viên đều có cơ hội phát biểu trước tập thể. Có thể yêu cầu mọi người đều chuẩn bị tất cả các câu hỏi, khi thảo luận ở lớp sẽ bốc thăm hai loại phiếu: một phiếu ghi số (ứng với tên trong danh sách nhóm), một phiếu ghi câu hỏi...

- Cách thức tổ chức và thực hiện quy trình 5 bước đã nêu ở trên cần rất linh hoạt tùy theo nội dung của vấn đề, mục đích cần đạt được, trình độ người học và thời gian cho phép... Với học viên lớp tại chức (cán bộ đi học đã có nhiều kinh nghiệm) nên để họ tự điều khiển phần thảo luận chung ở lớp. Có thể co giãn thời gian, thực hiện đầy đủ hay không đầy đủ các bước của quy trình. Ví dụ khi thời gian ít có thể chỉ thảo luận thống nhất dân ý hoặc cũng có thể chỉ thảo luận ở nhóm rồi giáo viên tổng kết. Đây cũng là một vận dụng của tư tưởng "Dạy học bằng sự đa dạng các phương pháp".

3. NHỮNG LỢI ÍCH CỦA VIỆC THIẾT KẾ TÀI LIỆU DẠNG MỞ VÀ TỔ CHỨC TLN

a. Việc thiết kế tài liệu dạng mở sẽ làm tăng tính khả thi và hiệu quả của phương pháp TLN.

TLN nếu đem áp dụng đại trà với mọi bài học sẽ dễ đi đến thất bại. Nếu đem nó áp dụng với những bài học không có chủ định sẵn cũng sẽ không thu được hiệu quả cao. Vấn đề ở đây là phải lựa chọn nội dung, thiết kế bài học dưới hình thức mới cho phù hợp với PPDH sẽ tiến hành.

b. TLN góp phần tích cực rèn luyện các KNDH cho sinh viên.

Việc rèn luyện các KNDH cho sinh viên chỉ có thể được thực hiện qua chính các hoạt động của các em. Nếu không tạo điều kiện cho sinh viên hoạt động thì họ không thể nào hình thành được kỹ năng. Kỹ năng chỉ có thể hình thành qua sự lặp đi lặp lại nhiều lần của các hoạt động. Hoạt động có mục đích càng rõ ràng, chủ thể hoạt động càng tự giác tích cực thì kỹ năng càng được hình thành nhanh chóng. Trong các trường sư phạm, TLN có tác dụng to lớn trong việc rèn luyện các KNDH trong đó có kỹ năng diễn đạt bằng lời và kỹ năng ứng xử là những kỹ năng quan trọng vào bậc nhất của người giáo viên. Qua thảo luận nhóm:

- Sinh viên có điều kiện tập sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt những ý tưởng của mình trước tập thể. Họ có thể luyện cách phát âm, dùng từ, cách đặt câu, sắp xếp các ý tưởng, sử dụng ngữ điệu... Dần dần họ sẽ có thể trình bày một cách lưu loát, khúc chiết, hấp dẫn những nội dung khoa học theo yêu cầu.

- Sinh viên được rèn luyện khả năng ứng đáp linh hoạt khi tranh luận hay trả lời các câu hỏi. Điều này sẽ giúp họ dễ ứng xử các tình huống sư phạm khi đứng lớp sau này.

- Sinh viên sẽ bớt dần sự nhút nhát, thêm mạnh dạn, bình tĩnh trước đám đông và ngày càng tự tin vào bản thân.

Như vậy TLN sẽ giúp sinh viên rèn luyện rất nhiều KNDH cần thiết, chuẩn bị tốt cho họ khi đi TTSP và bước vào nghề nghiệp tương lai.

c. Thảo luận nhóm là hình thức dạy học cho phép chúng ta thực hiện tốt việc “Dạy học thông qua hoạt động của người học”.

Một trong những trọng tâm của việc đổi mới PPDH hiện nay là hướng vào người học, phát huy tính tích cực và khả năng sáng tạo của họ, sinh viên chỉ có thể học tập thực sự và phát triển tốt nếu như họ có cơ hội hoạt động. TLN có tác dụng to lớn trong việc tăng cường hoạt động của sinh viên, kích thích nỗ lực của mỗi cá nhân. Như vậy TLN góp phần quan trọng trong việc hình thành những con người sáng tạo, có khả năng thích ứng cao với cuộc sống. Thực tế đã chứng minh rằng, chỉ nghe và đọc tài liệu một cách đơn giản thì không thể có hiệu quả cao trong học tập. Người thầy phải biết cuốn hút sinh viên vào các hoạt động tích cực (trí óc hoặc chân tay, hoặc kết hợp cả hai), người thầy cũng phải biết dành thời gian cho sinh viên tham gia vào các hoạt động tích cực. Dễ dàng thấy rằng TLN là một trong các hình thức tổ chức dạy học ở đó sinh viên được hoạt động nhiều nhất, chủ động, tích cực nhất. Nếu như khéo kết hợp với các hình thức dạy học khác thì sẽ làm cho hoạt động dạy học thêm đa dạng phong phú, đồng thời nâng cao tính tích cực, sáng tạo của người học.

Mặt khác TLN còn tạo ra môi trường học tập thuận lợi để sinh viên giúp đỡ lẫn nhau, tăng thêm tinh thần đoàn kết, sự hợp tác và ý thức tập thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Xavier Roegiers (1996), *Khou sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*, NXBGD.
- [2] Guy Palmade (1999), *Các phương pháp sư phạm*, NXB Thế giới.
- [3] Trịnh Văn Biều (2003), *Một số hiện pháp nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng dạy học hóa học cho sinh viên trường đại học sư phạm*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư Phạm Hà Nội.

Tóm tắt:

Thảo luận nhóm theo tài liệu thiết kế dạng mở

Thảo luận nhóm không phải là phương pháp mới lạ trong dạy học. Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu, thử nghiệm những năm gần đây chúng tôi thấy rằng để thảo luận nhóm có hiệu quả cao, cần phải lựa chọn nội dung dạy học thích hợp, thiết kế lại bài học dưới dạng tài liệu mở. Tức là phải kết hợp việc đổi mới phương pháp dạy học với việc đổi mới cấu trúc nội dung dạy học.

Abstract:

Group discussion based on open Resources

Group Discussion is not a new methodology in teaching. However, recent trials in research for this method have shown that student will best benefit from group Discussion if there are appropriate teaching contents, new designs for courses in the form of open resources that means it is imperative there be a good harmony between innovation of teaching styles and revision of contents.